

Bản án số: 14/2020/HNGĐ-ST

Ngày 31-3-2020

Về việc “Ly hôn,
tranh chấp về nuôi con”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG ĐIỀN, TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Hoàng Đức.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Bá Lộc.

2. Bà Nguyễn Thị Thủy.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Bá Khuyến là Thẩm tra viên của Tòa án nhân dân huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Huyền – Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 3 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 13/2020/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 01 năm 2020 về việc “*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con*”.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 11/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 10 tháng 3 năm 2020, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Hồ Thị Mỹ H, sinh năm: 1979 (có mặt).

Địa chỉ: Số nhà x, tổ y ấp P, xã P, huyện L, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Bị đơn: Ông Lê Văn T, sinh năm: 1988 (vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt).

Địa chỉ: Số nhà x, tổ y ấp P, xã P, huyện L, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai nguyên đơn bà Hồ Thị Mỹ H trình bày:

Bà Hồ Thị Mỹ H và ông Lê Văn T tự nguyện chung sống với nhau vào năm 2014, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Phước Tỉnh, huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, theo Giấy chứng nhận kết hôn số 70/2014, quyền số 02/2013 ngày 20-5-2014.

Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc và có 01 con chung, nhưng được một thời gian ngắn phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do ông T không

quan tâm đến vợ con thường xuyên nhậu nhẹt, say xỉn về quậy phá nhà cửa, có lời lẽ xúc phạm bà H, thậm chí còn dùng vũ lực đối với bà H và con riêng của bà H. Tình trạng mâu thuẫn kéo dài nhưng vợ chồng không giải quyết, hàn gắn được tình cảm nên bà H yêu cầu được ly hôn với ông T.

Về nuôi con chung: Bà H yêu cầu được trực tiếp nuôi cháu Lê Thành L, sinh ngày 14-12-2016 đến tuổi trưởng thành, không yêu cầu ông T cấp dưỡng nuôi con.

Về chia tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Theo Bản tự khai ngày 08-01-2020, bị đơn ông Lê Văn T trình bày:

Ông Lê Văn T và bà Hồ Thị Mỹ H tự nguyện chung sống, đăng ký kết hôn vào năm 2014 tại Ủy ban nhân dân xã Phước Tỉnh, huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc được một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do bất đồng quan điểm trong cuộc sống, tính tình không hòa hợp nên vợ chồng thường xuyên cãi vã, xúc phạm lẫn nhau. Nhận thấy tình cảm vợ chồng không được cải thiện mà ngày càng rạn nứt, mâu thuẫn trầm trọng hơn nên ông T đồng ý ly hôn theo yêu cầu của bà H.

Về nuôi con chung: Ông T đồng ý giao cháu Lê Thành L, sinh ngày 14-12-2016 cho bà H trực tiếp nuôi dưỡng, ông T không phải cấp dưỡng nuôi con.

Về chia tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Vì điều kiện phải đi làm ăn xa, để không làm ảnh hưởng đến quá trình giải quyết vụ án nên ông T yêu cầu Tòa án giải quyết vắng mặt theo quy định của pháp luật.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng và phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án như sau:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký phiên tòa:

Thẩm phán được phân công thụ lý giải quyết vụ án đã thực hiện đúng, đầy đủ các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử và Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về phiên tòa sơ thẩm.

- Việc tuân theo pháp luật tố tụng của những người gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án:

Trong quá trình tố tụng các đương sự đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật.

- Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Hồ Thị Mỹ H đối với ông Lê Văn T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được

tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Theo đơn khởi kiện bà Hồ Thị Mỹ H yêu cầu Tòa án giải quyết về việc ly hôn, tranh chấp về nuôi con đối với ông Lê Văn T được xác định quan hệ tranh chấp là “*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con*” và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Tại phiên tòa ông Lê Văn T vắng mặt, nhưng có đơn đề nghị xét xử vắng mặt nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt theo quy định tại khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc xin ly hôn, tranh chấp về nuôi con đối với ông Lê Văn T, thì thấy: Ông T và Hoa tự nguyện chung sống, có đăng ký kết hôn và được Ủy ban nhân dân xã Phước Tỉnh, huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu cấp giấy chứng nhận kết hôn là quan hệ hôn nhân hợp pháp. Ông T và Hoa thừa nhận sau khi kết hôn thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc, nhưng được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do bất đồng quan điểm trong cuộc sống, vợ chồng không tìm được tiếng nói chung. Ông T và bà H đã có một thời gian dài sống ly thân nhưng không giải quyết được mâu thuẫn cho thấy tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Căn cứ vào Điều 56 của Luật Hôn nhân gia đình thì yêu cầu xin ly hôn của bà H là có cơ sở chấp nhận .

[4] Về nuôi con chung: Bà H có nguyện vọng được trực tiếp nuôi cháu Lê Thành L, sinh ngày 14-12-2016 đến tuổi trưởng và ông T cũng đồng ý giao con cho bà H trực tiếp nuôi nên giao cháu L cho bà H được trực tiếp nuôi là phù hợp. Việc bà H không yêu cầu ông T cấp dưỡng nuôi con là hoàn toàn tự nguyện nên ghi nhận

[5] Về chia tài sản chung và nợ chung: Các đương sự không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

[6] Về án phí: Bà H là nguyên đơn nên phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật tố tụng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các điều 28, 35, 39, 228, 271 và 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; các điều 19, 51, 56, 57, 58, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và gia đình và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Hồ Thị Mỹ H về việc “*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con*” đối với ông Lê Văn T.

- Về hôn nhân: Bà Hồ Thị Mỹ H ly hôn với ông Lê Văn T.

- Về nuôi con chung: Giao con chung Lê Thành L, sinh ngày 14-12-2016 cho bà Hồ Thị Mỹ H trực tiếp nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi), ông Lê Văn T không phải cấp dưỡng nuôi con.

Người không trực tiếp nuôi con được quyền thăm nom chăm sóc, giáo dục con chung không ai được quyền ngăn cản. Người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom của người không trực tiếp nuôi con, nếu họ lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục con chung.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức quy định tại khoản 5 Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định thay đổi việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

- Về chia tài sản chung, nợ chung: Không xem xét, giải quyết.

2. Về án phí: Bà Hồ Thị Mỹ H phải nộp 300.000 (ba trăm ngàn) đồng án phí dân sự sơ thẩm, được trừ vào 300.000 (ba trăm ngàn) đồng tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số TU/2019/0003722 ngày 08 tháng Về quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án, các đương sự có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử lại vụ án theo thủ tục phúc thẩm. Đối với đương sự vắng mặt, thời hạn kháng cáo được tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. 01 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

3. Về quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án, các đương sự có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử lại vụ án theo thủ tục phúc thẩm. Đối với đương sự vắng mặt, thời hạn kháng cáo được tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND tỉnh BR-VT;
- VKSND huyện Long Điền;
- CCTHA dân sự huyện Long Điền;
- UBND thị trấn Long Điền (số 70/2014, quyền số 02/2013 ngày 26-5-2014;
- Lưu hồ sơ vụ án....

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Võ Hoàng Đức